|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT**  **NHÓM HÓA 8**   |  | | --- | | **Đề chính thức** | | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **HOÁ HỌC 8 - Tiết 16**  *Năm học 2021 - 2022*  *Thời gian làm bài: 45 phút* |

**Học sinh chọn chữ cái trước câu trả lời đúng.**

**Câu 1.** Công thức hóa học hợp chất của nguyên tố X với O và hợp chất của nguyên tố Y với H như sau: XO, H2Y. Hãy chọn công thức hóa học đúng cho hợp chất của X với Y:

**A.** XY2 **B.** X2Y **C.** X3Y2 **D.** XY

**Câu 2.** Nguyên tố X có nguyên tử khối bằng 1,6 lần nguyên tử khối của Canxi. X là nguyên tố nào sau đây?

**A.** Cu **B.** Cr **C.** Ca **D.** K

**Câu 3.** Trong các chất sau: N2, NO, HNO3, O2, NO2, NH3, H2. Số đơn chất là

**A.** 1 **B.** 2 **C.** 4 **D.** 3

**Câu 4.** Kí hiệu hóa học của Đồng là

**A.** Fe. **B.** Ca. **C.** Cu. **D.** Ag.

**Câu 5:** Công thức hóa học của khí Clo (biết phân tử gồm 2Cl) là

**A.** Cl2 **B.** CL2 **C.** 2Cl **D.** 2Cl2

**Câu 6.** Trong hợp chất 2 nguyên tố AxBy (với a, b lần lượt là hóa trị của nguyên tố A, B), ta có biểu thức của quy tắc hóa trị là

**A.** x.a = y.b **B.** x/a = y/b **C.** x.y = a.b **D.** x.a < y.b

**Câu 7.** Theo hóa trị của Sắt (Fe) trong hợp chất có công thức hóa học Fe2O3. Chọn công thức hóa học đúng của Fe liên kết với nhóm (SO4) hóa trị II

**A.** FeSO4 **B.** Fe3(SO4)3 **C.** Fe2(SO4)3 **D.** Fe2SO4

**Câu 8.** Chất nào dưới đây là hỗn hợp ?

1. Nước cất **B.** Nhôm **C.** Nước cam **D.** Bạc

**Câu 9.** Hạt nhân nguyên tử mang điện tích

**A.** âm (-). **B.** dương (+).

**C.** trung hòa về điện. **D.** không mang điện.

**Câu 10:** Nguyên tử Fe so với nguyên tử O nặng hơn hay nhẹ hơn bao nhiêu lần?

**A.** Nặng hơn 3,5 lần **B.** Nhẹ hơn 3,5 lần.

**C.** Nặng hơn 0,285 lần. **D.** Nhẹ hơn 0,285 lần.

**Câu 11.** Công thức hóa học của hợp chất gồm Na (hóa trị I) và nhóm PO4 (hóa trị III) là

**A.** NaPO4 **B.** Na3PO4 **C.** Na2(PO4)2 **D.** Na3(PO4)3

**Câu 12.** Chỉ ra dãy nào chỉ gồm vật thể tự nhiên:

**A.** Rổ nhựa, bình thuỷ tinh, xoong inox

**B.** Xenlulozo, kẽm, xe đạp

**C.** Bút chì, thước kẻ, tập sách

**D.** Nước biển, hòn đá, đất sét

**Câu 13.** Cách hợp lí nhất để tách muối từ nước biển là

**A.** chiết.

**B.** lọc.

**C.** bay hơi.

**D.** để yên cho muối lắng xuống rồi gạn nước đi.

**Câu 14.** Số nguyên tử oxi có trong một phân tử Al(NO3)3 là

**A.** 3. **B.** 5. **C.** 7. **D.** 9.

**Câu 15.** Trong một nguyên tử có tổng số các hạt p, n, e là 40, trong đó số proton là 13 thì:

**A.** Số e=13 và số n=14 **B.** Số e=14 và số n=13

**C.** Số e=13 và số n=13 **D.** Số e=12 và số n=16.

**Câu 16.** Trong công thức hóa học của hợp chất lưu huỳnh trioxit (SO3) thì lưu huỳnh (S) có hoá trị

**A.** IV. **B.** III. **C.** V. **D.** VI.

**Câu 17.** Nguyên tử khối là khối lượng của một nguyên tử tính bằng đơn vị

**A.** hidro. **B.** cacbon. **C.** kilôgam. **D.** gam.

**Câu 18.** Nước tự nhiên là

**A.** một đơn chất. **B.** một chất tinh khiết.

**C.** một hợp chất. **D.** một hỗn hợp.

**Câu 19.** Cho kim loại M tạo ra hợp chất M2CO3. Biết phân tử khối của hợp chất M2CO3 là 138. M là kim loại

**A.** Đồng **B.** Kali **C.** Sắt **D.** Bạc

**Câu 20.** Phân tử khối của Sắt (III) nitrat là Fe(NO3)3 là

**A.** 118 g **B.** 242 g **C.** 242 đvC **D.** 86đvC

**Câu 21.** Công thức hóa học và phân tử khối của hợp chất tạo bởi Ba (hóa trị II) và nhóm OH (hóa trị I):

**A.** BaOH và 154 đvC

**B.** Ba(OH)3 và 188 đvC

**C.** Ba(OH)2  và 171 đvC

**D.** Ba2OH và 291 đvC

**Câu 22.** Hóa trị của Canxi trong hợp chất CaCl2 (biết Cl hóa trị I) là

**A.** I

**B.** II

**C.** III

**D.** IV

**Câu 23.** Phân tử hợp chất gồm 2 nguyên tử nguyên tố X liên kết với 1 nguyên tử nguyên tố oxi và nặng bằng 31 lần phân tử hiđro. Kí hiệu của nguyên tố X là

**A.** Na

**B.** K

**C.** Si

**D.** C

**Câu 24.** % khối lượng của nguyên tố Al trong hợp chất Al2O3 là

**A.** 62,79%

**B.** 52,94%

**C.** 36%

**D.** 37,2%

# Câu 25. Hợp chất A gồm 2 nguyên tố N và O. Tỉ số khối lượng của N và O là 7 : 12. Công thức hóa học của A là

# A. NO

# B. NO2

# C. N2O3

# D. N3O4

**Câu 26.** Hạt nhân nguyên tử cấu tạo bởi

**A.** Proton và nơtron. **B.** Proton và electron.

**C.** Nơtron và electron. **D.** Proton, nơtron và electron.

**Câu 27.** Lập công thức hóa học củahợp chất tạo bởi C (hóa trị IV) và S (hóa trị II)

A. C4S2

B. CS2

C. C2S4

D. C2S

**Câu 28.** Câu nói nào thể hiện 3N:

**A.** 3 nguyên tử Nitơ

**B.** 3 phân tử Nitơ

**C.** 3 chất Nitơ

**D.** 3 khí Nitơ

**Câu 29.** Trong 1 phân tử nước H2O gồm:

**A.** 1 nguyên tử H và 2 nguyên tử O

**B.** 2 nguyên tử H và 1 nguyên tử O

**C.** 1 nguyên tử H và 1 nguyên tử O

**D.** 2 nguyên tử H và 2 nguyên tử O

**Câu 30.** Chọn công thức hóa học đúng của chất được tạo bởi 2 nguyên tử Al và 3 nguyên tử O:

**A.** Al2O3

**B.** AlO2

**C.** Al3O2

**D.** Al2O